

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 599/TTr-CP ngày 28 tháng 11 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 2842/BC-UBPL14 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hải Lăng như sau:

a) Thành lập thị trấn Diên Sanh trên cơ sở nhập toàn bộ 21,89 km² diện tích tự nhiên, 5.354 người của xã Hải Thọ và toàn bộ 2,71 km² diện tích tự nhiên, 3.150 người của thị trấn Hải Lăng. Sau khi thành lập, thị trấn Diên Sanh có 24,60 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.504 người.

Thị trấn Diên Sanh giáp các xã Hải Định, Hải Hưng, Hải Lâm, Hải Phong, Hải Thượng và Hải Trường;

b) Thành lập xã Hải Phong trên cơ sở nhập toàn bộ 11,83 km² diện tích tự nhiên, 3.871 người của xã Hải Hòa và toàn bộ 7,74 km² diện tích tự nhiên, 3.990 người của xã Hải Tân. Sau khi thành lập, xã Hải Phong có 19,57 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.861 người.

Xã Hải Phong giáp các xã Hải Dương, Hải Định, Hải Sơn, Hải Trường, thị trấn Diên Sanh và tỉnh Thừa Thiên Huế;

c) Thành lập xã Hải Hưng trên cơ sở nhập toàn bộ 10,87 km² diện tích tự nhiên, 4.054 người của xã Hải Vĩnh và toàn bộ 8,32 km² diện tích tự nhiên, 3.988 người của xã Hải Xuân. Sau khi thành lập, xã Hải Hưng có 19,19 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.042 người.

Xã Hải Hưng giáp các xã Hải Ba, Hải Định, Hải Quy, Hải Thượng, thị trấn Diên Sanh và huyện Triệu Phong;

d) Thành lập xã Hải Định trên cơ sở nhập toàn bộ 12,80 km² diện tích tự nhiên, 3.008 người của xã Hải Thiện và toàn bộ 5,90 km² diện tích tự nhiên, 1.904 người của xã Hải Thành. Sau khi thành lập, xã Hải Định có 18,70 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.912 người.

Xã Hải Định giáp các xã Hải Ba, Hải Dương, Hải Hưng, Hải Phong, Hải Quế và thị trấn Diên Sanh;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Hải Lăng có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Triệu Phong như sau:

a) Nhập toàn bộ 5,97 km² diện tích tự nhiên, 4.569 người của xã Triệu Đông vào xã Triệu Thành. Sau khi nhập, xã Triệu Thành có 8,46 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.067 người.

Xã Triệu Thành giáp các xã Triệu Hòa, Triệu Long, Triệu Tài, Triệu Thượng và thị xã Quảng Trị;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Triệu Phong có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 17 xã và 01 thị trấn.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Cam Lộ như sau:

a) Thành lập xã Thanh An trên cơ sở nhập toàn bộ 13,24 km² diện tích tự nhiên, 2.489 người của xã Cam Thanh và toàn bộ 14,30 km² diện tích tự nhiên, 5.535 người của xã Cam An. Sau khi thành lập, xã Thanh An có 27,54 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.024 người.

Xã Thanh An giáp xã Cam Thủy; huyện Gio Linh và thành phố Đông Hà;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Cam Lộ có 08 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 07 xã và 01 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đakrông như sau:

a) Nhập toàn bộ 84,30 km² diện tích tự nhiên, 578 người của xã Hải Phúc vào xã Ba Lòng. Sau khi nhập, xã Ba Lòng có 157,47 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.822 người.

Xã Ba Lòng giáp xã Triệu Nguyên, xã Tà Long; các huyện Cam Lộ, Hải Lăng, Triệu Phong; thị xã Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Đakrông có 13 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 12 xã và 01 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hướng Hóa như sau:

a) Thành lập xã Lìa trên cơ sở nhập toàn bộ 16,02 km² diện tích tự nhiên, 2.554 người của xã A Xing và toàn bộ 12,34 km² diện tích tự nhiên, 2.456 người của xã A Túc. Sau khi thành lập, xã Lìa có 28,36 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.010 người.

Xã Lìa giáp các xã A Dơi, Hướng Lộc, Thanh và Xy;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Hướng Hóa có 21 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 02 thị trấn.

6. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Gio Linh như sau:

a) Thành lập xã Linh Trường trên cơ sở nhập toàn bộ 8,71 km² diện tích tự nhiên, 642 người của xã Vĩnh Trường và toàn bộ 173,52 km² diện tích tự nhiên, 1.854 người của xã Linh Thượng. Sau khi thành lập, xã Linh Trường có 182,23 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.496 người.

Xã Linh Trường giáp các xã Gio An, Hải Thái, Trung Sơn và các huyện Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa, Vĩnh Linh;

b) Nhập toàn bộ 6,75 km² diện tích tự nhiên, 1.673 người của xã Gio Hòa vào xã Gio Sơn. Sau khi nhập, xã Gio Sơn có 14,05 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.409 người.

Xã Gio Sơn giáp các xã Gio An, Gio Châu, Hải Thái và Linh Hải;

c) Thành lập xã Phong Bình trên cơ sở nhập toàn bộ 10,92 km² diện tích tự nhiên, 2.438 người của xã Gio Bình và toàn bộ 12,86 km² diện tích tự nhiên, 3.672 người của xã Gio Phong. Sau khi thành lập, xã Phong Bình có 23,78 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.110 người.

Xã Phong Bình giáp các xã Gio An, Gio Châu, Gio Mỹ, Trung Hải, Trung Sơn và thị trấn Gio Linh;

d) Điều chỉnh 9,82 km² diện tích tự nhiên, 2.069 người của xã Gio Thành vào xã Gio Hải. Sau khi điều chỉnh, xã Gio Hải có 19,58 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.337 người.

Xã Gio Hải giáp các xã Gio Mai, Gio Mỹ, Gio Việt, Trung Giang, thị trấn Cửa Việt và Biển Đông;

đ) Nhập toàn bộ 3,22 km² diện tích tự nhiên, 341 người của xã Gio Thành sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm d khoản này vào

xã Gio Mai. Sau khi nhập, xã Gio Mai có 20,79 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.343 người.

Xã Gio Mai giáp các xã Gio Châu, Gio Hải, Gio Mỹ, Gio Quang, Gio Việt, thị trấn Gio Linh và huyện Triệu Phong;

e) Sau khi sắp xếp, huyện Gio Linh có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 02 thị trấn.

7. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vĩnh Linh như sau:

a) Nhập toàn bộ 5,56 km² diện tích tự nhiên, 2.294 người của xã Vĩnh Tân vào thị trấn Cửa Tùng. Sau khi nhập, thị trấn Cửa Tùng có 10,47 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.336 người.

Thị trấn Cửa Tùng giáp các xã Hiền Thành, Kim Thạch, Vĩnh Giang; huyện Gio Linh và Biển Đông;

b) Thành lập xã Kim Thạch trên cơ sở nhập toàn bộ 10,47 km² diện tích tự nhiên, 3.189 người của xã Vĩnh Thạch và toàn bộ 12,35 km² diện tích tự nhiên, 2.578 người của xã Vĩnh Kim. Sau khi thành lập, xã Kim Thạch có 22,82 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.776 người.

Xã Kim Thạch giáp các xã Hiền Thành, Trung Nam, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thái, thị trấn Cửa Tùng và Biển Đông;

c) Thành lập xã Trung Nam trên cơ sở nhập toàn bộ 13,70 km² diện tích tự nhiên, 2.504 người của xã Vĩnh Trung và toàn bộ 9,35 km² diện tích tự nhiên, 3.248 người của xã Vĩnh Nam. Sau khi thành lập, xã Trung Nam có 23,05 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.752 người.

Xã Trung Nam giáp các xã Kim Thạch, Vĩnh Hòa, Vĩnh Thái, Vĩnh Tú và thị trấn Hồ Xá;

d) Thành lập xã Hiền Thành trên cơ sở nhập toàn bộ 6,76 km² diện tích tự nhiên, 1.949 người của xã Vĩnh Hiền và toàn bộ 10,62 km² diện tích tự nhiên, 3.586 người của xã Vĩnh Thành. Sau khi thành lập, xã Hiền Thành có 17,38 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.535 người.

Xã Hiền Thành giáp các xã Kim Thạch, Vĩnh Giang, Vĩnh Hòa, Vĩnh Lâm, Vĩnh Sơn, thị trấn Cửa Tùng và huyện Gio Linh;

đ) Sau khi sắp xếp, huyện Vĩnh Linh có 18 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 15 xã và 03 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Quảng Trị có 10 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố; 125 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 101 xã, 13 phường và 11 thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Tổng cục Thống kê;
- Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: HC, PL.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân